

Số **57** *
-KH/ĐUB

Hà Nội, ngày **21** tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2026
của Bộ Chính trị về triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị về triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 06-NQ/TW), Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Công Thương ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, sâu sắc, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong các cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động toàn ngành Công Thương về quan điểm, mục tiêu, định hướng và các nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 06-NQ/TW.

- Cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và các định hướng lớn của Nghị quyết thành nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương, trọng tâm là công tác đối ngoại kinh tế, ngoại giao kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế, làm cơ sở tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy đảng, thủ trưởng các đơn vị, tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 06-NQ/TW. Việc triển khai phải đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, gắn với trách nhiệm, nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị.

- Xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu, chính quyền và các tổ chức; xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể và thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện, đảm bảo triển khai hiệu quả và kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức phổ biến quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng những nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 06-NQ/TW đến các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động toàn ngành Công Thương bằng các hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả; đưa nội dung Nghị quyết vào sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề và chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TW với Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận liên quan của Trung ương về công tác đối ngoại hội, nhập quốc tế.

- Chủ động tuyên truyền, lan tỏa những kết quả nổi bật trong công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế của Ngành; quảng bá hình ảnh đất nước, thương hiệu và hàng hóa Việt Nam; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, nền tảng số và các phương tiện truyền thông hiện đại, xây dựng sản phẩm truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng dư luận; chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xuyên tạc về đường lối đối ngoại của Đảng; bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

2. Phát huy vai trò tiên phong và nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của đối ngoại trong việc tạo lập, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và cục diện đối ngoại thuận lợi để tập trung phát triển đất nước

- Chủ động theo dõi, nghiên cứu, dự báo tình hình kinh tế - thương mại thế giới và khu vực, chính sách thương mại của các đối tác, xu hướng cạnh tranh chiến lược và tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu; chủ động nhận diện, hóa giải các thách thức, ngăn ngừa rủi ro từ sớm, từ xa trong lĩnh vực kinh tế, thương mại, công nghiệp, năng lượng.

- Góp phần củng cố, phát triển quan hệ kinh tế - thương mại với các nước láng giềng, các nước trong khu vực, các nước lớn, các đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống; tham gia xử lý ổn thỏa các vấn đề kinh tế - thương mại phát sinh trên tinh thần bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc.

3. Phát huy vai trò tiên phong và nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của đối ngoại phục vụ phát triển, trọng tâm là ngoại giao kinh tế, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự cường gắn với hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả

- Chủ động, tích cực đàm phán, ký kết nâng cấp và mở rộng mạng lưới các hiệp định thương mại tự do (FTA) với các thị trường đối tác tiềm năng; tổ chức thực thi đầy đủ, hiệu quả các FTA đã có hiệu lực (CPTPP, EVFTA, RCEP, UKVFTA và các hiệp định khác); hỗ trợ doanh nghiệp khai thác tối đa các cam kết ưu đãi về thuế quan và quy tắc xuất xứ.

- Tập trung thúc đẩy đàm phán và tổ chức thực thi hiệu quả Hiệp định thương mại đối ứng giữa Việt Nam và Hoa Kỳ; chủ động xử lý hài hòa quan hệ kinh tế - thương mại với các đối tác lớn.

- Phát huy vai trò của ngoại giao khoa học, công nghệ phục vụ chuyển đổi mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; phát triển các ngành công nghiệp, công nghệ chiến lược; thu hút có chọn lọc đầu tư nước ngoài và hợp tác quốc tế về công nghiệp nền tảng, công nghiệp hỗ trợ, năng lượng, chế biến khoáng sản chiến

lược, góp phần bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh năng lượng và an ninh chuỗi cung ứng.

- Tiếp tục mở rộng, đa dạng hóa thị trường, đối tác, nguồn cung; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu, thương mại điện tử xuyên biên giới; hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia và nâng cao vị trí trong các chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động và phát huy vai trò cầu nối thị trường của hệ thống cơ quan Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài.

4. Nâng cao vai trò, vị thế của đất nước trong nền chính trị thế giới, kinh tế toàn cầu và văn minh nhân loại

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và đóng góp của Việt Nam tại Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) và các khuôn khổ hợp tác kinh tế khu vực, liên khu vực.

- Chủ động, tích cực tham gia cải cách, xây dựng, định hình các quy tắc, chuẩn mực mới về thương mại số, thương mại xanh, phát triển bền vững chuỗi cung ứng và kinh tế tuần hoàn phù hợp với lợi ích của Việt Nam và cộng đồng quốc tế.

- Phát huy sức mạnh mềm và hệ giá trị Việt Nam trong hoạt động đối ngoại kinh tế; gắn kết đối ngoại kinh tế với đối ngoại văn hóa; phát huy nguồn lực của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, chuyên gia người Việt Nam ở nước ngoài.

5. Đổi mới thể chế bảo đảm nguồn lực cho đối ngoại

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban công tác liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế và khoa học công nghệ và đơn vị giúp việc; hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, liên lĩnh vực trong công tác hội nhập.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế có bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp, giỏi chuyên môn, ngoại ngữ và am hiểu pháp luật quốc tế; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong dự báo, quản lý, điều hành và hỗ trợ doanh nghiệp về hội nhập.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực thi các cam kết quốc tế; thường xuyên rà soát, hoàn thiện, bảo đảm tính thống nhất, tương thích của hệ thống pháp luật trong nước với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; bảo đảm nguồn lực cho công tác đối ngoại, hội nhập của ngành Công Thương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy, chi ủy trực thuộc đảng bộ, các đơn vị thuộc bộ

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 06-NQ/TW, kịp thời định hướng thông tin, dư luận liên quan đến chủ trương của Đảng và Nhà nước về đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp thành chương trình, kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, phân công rõ trách nhiệm và tổ chức thực hiện.

- Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện, đề xuất kiến nghị (nếu có) về Văn phòng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ theo quy định.

2. Văn phòng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, đơn vị liên quan tham mưu, xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ Công Thương ban hành Chương trình hành động của Bộ Công Thương thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2026 của chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này; chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 06-NQ/TW; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Trung ương, cấp ủy các cấp.

3. Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị quyết số 06-NQ/TW và các văn bản liên quan của Trung ương về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế đến các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động ngành Công Thương bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ nghiên cứu, tham mưu đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm nội dung kiểm tra, giám sát về lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, kịp thời phát hiện, kiến nghị chấn chỉnh những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện (nếu có).

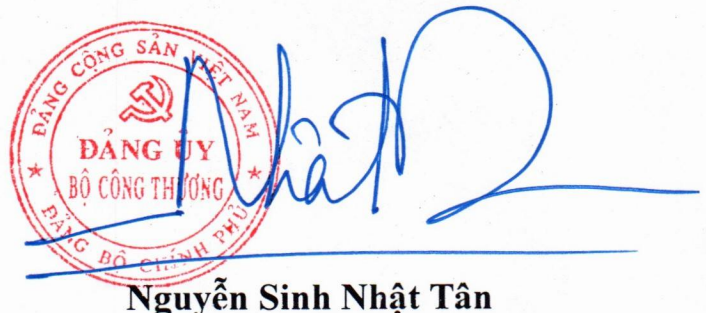
- Văn phòng Đảng ủy Bộ phối hợp Văn phòng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, các đơn vị thuộc Bộ nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương đường lối của Đảng về đối ngoại và hội nhập quốc tế. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Đảng ủy Chính phủ;
- Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Công Thương;
- Cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ Bộ Công Thương; các đơn vị thuộc Bộ;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Bộ Công Thương;
- Lưu VPĐUB, VPBCĐLN.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**


Nguyễn Sinh Nhật Tân